

Đơn vị: Trường THCS Bình Dương
Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

BỔ SUNG + GIẢM DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ- THCS ngày 06/11 /2021 của trường THCS Bình Dương)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	(12.000.000)
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	(21.000.000)
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	(21.000.000)
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9.000.000
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Anh

Đơn vị: TRƯỜNG THCS BÌNH DƯƠNG
Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Triều, ngày 06 tháng 11 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 148 /QĐ- THCS ngày 06/11/2021 của trường THCS Bình Dương)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số: 182/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đồng Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2021";

Trường THCS Bình Dương công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2021	Thực hiện quý 3 năm 2021	Thực hiện quý 3/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 3 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.014.000.000	2.123.315.600	70	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.014.000.000	2.114.315.600	70	
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2.418.572.000</u>	<u>1.661.711.400</u>	69	
	Mục 6000: Tiền lương	1.483.228.000	918.360.700	62	
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		36.701.000		
	Mục 6100: Phụ cấp lương	615.772.000	446.431.300	72	
	Mục 6200: Tiền thưởng	11.572.000	11.175.000	97	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	8.000.000		0	

	Mục 6300: Các khoản đóng góp	300.000.000	241.941.900	81	
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		7.101.500		
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>573.000.000</u>	<u>422.271.100</u>	74	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	36.000.000	17.682.700	49	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	79.000.000	46.380.000	59	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	20.000.000	10.362.000	52	
	Mục 6650: Hội nghị	8.000.000	6.675.200	83	
	Mục 6700: Công tác phí	30.000.000	29.850.000	100	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	80.000.000	38.600.800	48	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	130.000.000	142.620.000	110	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	50.000.000	22.000.000	44	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	124.000.000	102.500.400	83	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	16.000.000	5.600.000	35	
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>22.428.000</u>	<u>30.333.100</u>	135	
	Mục 7750: Chi khác	22.428.000	24.316.200	108	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		9.000.000		
	Mục 7049: Tổ chức cuộc thituyeen truyền về phòng chống tệ nạn xã hội, xâm hại tình dục trẻ em.		9.000.000		

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Anh